TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

- *Bản án số:**134**/2022/HNGĐ-ST*
- *Ngày 15 tháng 7 năm 2022*
- *V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Bích Liễu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Bùi Thu Hảo
2. Bà Võ Thị Bích Liên

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Dương Hồng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Trường Bảo Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công - Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022 về: " *Ly hôn, tranh chấp nuôi con*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2022/QĐXXST -HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 1994 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã B X, thị xã G C, tỉnh Tiền Giang

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Tấn T**, sinh năm 1990 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 6, xã BX, thị xã G C, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN :

** Theo đơn xin ly hôn ngày 30/3/2022 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim T trình bày:* Chị và anh Nguyễn Tấn T tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã BX năm 2018. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn về kinh tế và anh T thường xuyên dùng vũ lực với chị, chị đã nhiều lần tha thứ và ngồi lại nói chuyện với anh T nhưng anh T vẫn không thay

đổi, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Chị đã về nhà cha mẹ ruột chị sống, chị không còn tình cảm với anh T nên yêu cầu ly hôn với anh T.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Tấn Ph, sinh ngày 21/9/2018. Ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

- Về tài sản chung : Không có.

- Về nợ chung: Không có.

** Theo biên bản lấy lời khai và trong quá trình tố tụng bị đơn anh Nguyễn Tấn Tài trình bày:* Anh và chị Nguyễn Thị Kim T tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã BX năm 2018. Quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ phát sinh cự cãi nhỏ, anh có đánh vợ anh một lần. Anh và vợ anh ly thân từ tháng 02 năm 2022 cho đến nay. Trong thời gian ly thân, vợ chồng không có trao đổi hàn gắn tình cảm. Anh còn thương vợ nên anh không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Tấn Ph, sinh ngày 21/9/2018. Nếu Toà án giải quyết cho anh và chị T ly hôn thì anh yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng*:

+ Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Kim T có đơn đề nghị giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Nguyễn Tấn T địa chỉ ấp 6, xã B X, thị xã G C, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Tấn T có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị T và anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Tấn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã B X cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2018 là hôn nhân hợp pháp. Nay chị Nguyễn Thị Kim T yêu cầu ly hôn cần được xem xét giải quyết theo quy định Luật Hôn nhân và Gia đình.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim T. Hội đồng xét xử xét thấy theo chị T cho rằng nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn về kinh tế và anh T thường xuyên dùng vũ lực với chị, chị đã nhiều lần tha thứ và ngồi lại nói chuyện với anh T nhưng anh T vẫn không thay đổi, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Anh T cho rằng vợ chồng anh không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ phát sinh cự cãi nhỏ, anh có đánh vợ anh một lần. Chị T và anh T ly thân từ tháng 02 năm 2022 cho đến nay. Trong thời gian ly thân, vợ chồng không có trao đổi hàn gắn tình cảm, chứng tỏ chị T và anh T không có thiện chí để đoàn tụ gia đình.

Xét thấy mâu thuẫn giữa hai bên đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị T được ly hôn với anh Tài là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Tấn Ph, sinh ngày 21/9/2018. Ly hôn, chị Tuyên và anh Tài đều có nguyện vọng được nuôi con, không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy từ khi chị T và anh T sống ly thân nhau, cháu Ph sống với chị T, do chị Tuyên trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Để đảm bảo cuộc sống của con không bị xáo trộn, ảnh hưởng đến môi trường sống của cháu và qua xác minh tại chính quyền địa phương cho biết chị T làm công nhân có thu nhập ổn định đủ điều kiện nuôi con nên căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị T được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Tấn Ph. Ghi nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim T là nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 ; điểm a khoản 1 Điều 39 ; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim T.**

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim T được ly hôn với anh Nguyễn Tấn T.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim T được trực tiếp nuôi 01 con chung tên Nguyễn Tấn Ph, sinh ngày 21/9/2018.

Chị Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu anh Nguyễn Tấn T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Tấn T được quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006787 ngày 11/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Như vậy, chị Nguyễn Thị Kim T đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Kim T, anh Nguyễn Tấn T có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh TG;
- VKSND TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Xuân;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU